

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG



QUY TRÌNH
CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC
THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG
NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC,
VÙNG NƯỚC

MÃ SỐ : QT.ATANHH.12
LẦN BAN HÀNH : 02
NGÀY BAN HÀNH : 02/02/2026

An Giang, năm 2026

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO
4. ĐỊNH NGHĨA/ CHỮ VIẾT TẮT
5. THỦ TỤC THẨM ĐỊNH – PHÊ DUYỆT
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Thịnh	Hồ Thanh Sang	Trần Văn Tại
Chữ ký		 	
Chức vụ	Phó Trưởng phòng ATANHH	Phó Giám đốc	Giám đốc

LÝ LỊCH SỬA ĐỔI

[illegible]

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LƯỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất trình tự, trách nhiệm trong việc thực hiện quy trình thủ tục công bố thông báo hàng hải định kỳ về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước trong phạm vi quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quy trình thủ tục công bố thông báo hàng hải định kỳ về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

- Thông tư số 17/2020/TT-BGTVT ngày 14/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Kiên Giang, Cà Mau và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Kiên Giang.

- Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

4. ĐỊNH NGHĨA/ CHỮ VIẾT TẮT

4.1. Định nghĩa

- Người làm thủ tục: tổ chức, cá nhân đề nghị thực hiện thủ tục.

- Bộ phận thẩm định: Phòng An toàn - An ninh hàng hải.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

- Bộ phận văn thư: là bộ phận thuộc phòng Tổ chức - Hành chính, có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý và phát hành các văn bản đi, đến của đơn vị.

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách hoặc Phó Giám đốc khi được sự phân công từ Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách.

4.2. Chữ viết tắt

- ND 58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

- ND34: Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

- BM: Biểu mẫu.

- TBHH: Thông báo hàng hải.

5. THỦ TỤC THẨM ĐỊNH - PHÊ DUYỆT

5.1. Thành phần, số lượng hồ sơ đề nghị ¹

a) Thành phần hồ sơ

- Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của chủ đầu tư hoặc người khai thác theo Mẫu số 31 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo ND58 (theo **BM 01**).

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát.

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Bình đồ khảo sát độ sâu (đối với luồng hàng hải chuyên dùng Bình đồ khảo sát độ sâu được thực hiện trong thời hạn tối đa 15 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ), báo cáo khảo sát và các tài liệu liên quan thu thập tại hiện trường.

b) Số lượng hồ sơ: **01 bộ**

5.2. Thời hạn xử lý:

a) Đối với luồng hàng hải chuyên dùng, vùng nước trước cầu cảng và khu chuyển tải chuyên dùng ²: **Chậm nhất 03 ngày làm việc**, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Đối với luồng hàng hải công cộng, khu nước, vùng nước (trừ khu chuyển tải chuyên dùng) ³: **Sau khi** có biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát, bình đồ khảo sát độ sâu, báo cáo khảo sát và các tài liệu liên quan thu thập tại hiện trường.

¹ Khoản 1, Khoản 3 Điều 50 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 34 Nghị định số 14/2026/NĐ-CP.

² Khoản 2 Điều 50 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 34 Nghị định số 14/2026/NĐ-CP.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

5.3. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận văn thư thuộc phòng Tổ chức – Hành chính Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang (gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác).

5.4. Lệ phí: Không có.

5.5. Quy trình xử lý công việc ⁴

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
Bước 1	Nộp hồ sơ đề nghị - Tổ chức, cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ đề nghị (người làm thủ tục) chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp tại Bộ phận văn thư của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác. - Bộ phận văn thư nhận hồ sơ từ người làm thủ tục, vào sổ văn bản đến và trình hồ sơ đề nghị theo quy trình xử lý văn bản.	Người làm thủ tục Bộ phận văn thư	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (Đối với luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng, khu chuyển tải chuyên dùng)	Theo mục 5.1
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ Bộ phận thẩm định tiến hành kiểm tra thành phần cũng như tính hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa phù hợp: + Bộ phận thẩm định sẽ hướng dẫn trực tiếp hoặc hướng dẫn người làm thủ tục bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ thông qua Phiếu tiếp nhận hồ sơ (theo BM 02) . + Sau khi hồ sơ đã được bổ sung và hoàn thiện, người làm thủ tục sẽ nộp lại hồ sơ tại Bộ phận	Người làm thủ tục Bộ phận thẩm định		BM 02

³ Khoản 3 Điều 50 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 34 Nghị định số 14/2026/NĐ-CP.

⁴ Điều 50 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỶ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
	thẩm định và thực hiện lại Bước 2 . - Trường hợp hồ sơ phù hợp: Bộ phận thẩm định sẽ phát hành Phiếu tiếp nhận hồ sơ (theo BM 02), trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả cho người thực hiện thủ tục. Tiếp tục thực hiện Bước 3 .			
Bước 3	Xử lý hồ sơ - Sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Bộ phận thẩm định tiến hành kiểm tra hồ sơ, Dự thảo Kết quả thẩm định: + Trường hợp công bố TBHH về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải sử dụng BM 03 . + Trường hợp công bố TBHH về thông số kỹ thuật của khu nước, vùng nước sử dụng BM 04 . + Trường hợp không chấp thuận: phát hành văn bản trả lời trong đó nêu rõ lý do. - Bộ phận thẩm định trình Lãnh đạo đơn vị xem xét, phê duyệt Kết quả thẩm định.	Bộ phận thẩm định	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng, khu chuyển tải chuyên dùng); Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với luồng hàng hải công cộng, khu nước, vùng nước trừ khu chuyển tải chuyên dùng)	BM 03 BM 04
Bước 4	Xem xét phê duyệt Lãnh đạo đơn vị xem xét hồ sơ, Kết quả thẩm định; ký phê duyệt hoặc chuyển Bộ phận thẩm định để kiểm tra lại nếu chưa phù hợp.	Lãnh đạo đơn vị Bộ phận thẩm định		
Bước 5	Bộ phận văn thư phát hành Kết quả thẩm định đã được lãnh đạo đơn vị phê duyệt và chuyển trả kết quả trực tiếp hoặc qua hệ	Bộ phận văn thư Bộ phận thẩm định		

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
	thống buu chính cho người làm thủ tục.			

6. HỒ SƠ LƯU

Bộ phận thẩm định tổ chức lưu trữ hồ sơ; hồ sơ phải được sắp xếp theo nội dung, đánh số thứ tự để phục vụ việc quản lý an toàn, sử dụng thuận tiện, nhanh chóng.

TT	Hồ sơ lưu
1	Thông báo hàng hải về hoạt động của báo hiệu hàng hải theo Mẫu số 23, 24 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ34 (BM 03, BM 04).
2	Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của chủ đầu tư hoặc người khai thác theo Mẫu số 31 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ58 (BM 01).
3	Bản sao hoặc bản sao điện tử Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát.
4	Bản sao hoặc bản sao điện tử Bình đồ khảo sát độ sâu (được thực hiện trong thời hạn tối đa 15 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ đối với luồng hàng hải chuyên dùng, vùng nước trước cầu cảng và khu chuyển tải chuyên dùng), báo cáo khảo sát và các tài liệu liên quan thu thập tại hiện trường.
5	Các văn bản khác có liên quan.

7. BIỂU MẪU

TT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu	Ghi chú
1	Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị.	BM 01	Mẫu số 31 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ58.
2	Phiếu tiếp nhận hồ sơ.	BM 02	
3	Thông báo hàng hải về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải.	BM 03	Mẫu số 23 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ34.
4	Thông báo hàng hải về thông số kỹ thuật của khu nước, vùng nước.	BM 04	Mẫu số 24 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ34.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 01 (BM 01)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
ĐỀ NGHỊ

Số: /...-...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về việc:.....

Kính gửi: Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

Căn cứ Nghị định số .../20.../NĐ-CP ngày ... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

(Tên cơ quan, tổ chức đề nghị) đề nghị Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang công bố thông báo hàng hải về việc.....

Hồ sơ kèm theo bao gồm:

1.
2.

Kính đề nghị Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

-
-

.....
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 02 (BM 02)

CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG
PHÒNG ATANHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TIẾP NHẬN/ HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

1. Ngày, tháng, năm tiếp nhận/hướng dẫn:
2. Loại hồ sơ:
3. Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị:
.....
4. Địa chỉ:
5. Hình thức nộp:
6. Hồ sơ kèm theo bao gồm:

Stt	Thành phần hồ sơ	Đã cung cấp	Chưa cung cấp	Ghi chú
1				
2				

7. Yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có):
.....
.....

Ngày dự kiến trả kết quả:

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phiếu được lập xong và gửi cho người làm thủ tục vào hồi ... giờ ... phút
ngày ... / ... / ...

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 03 (BM 03)

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TBHH-CVHHKG

An Giang, ngày tháng năm

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải

Vùng biển:

Tên luồng: (nếu có)

Căn cứ:

Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang thông báo về thông số kỹ thuật của
..... như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng ... m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số ... kHz tính đến mức “số 0 hải đồ” đạt ... m.

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI (NẾU CẦN)

Nơi nhận:

- Cục HHĐTVN (để b/c);
- UBND tỉnh ...;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh ...;
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Cty TNHH MTV TTĐT Hàng hải VN;
- Đài Thông tin duyên hải: ...
- Tổng Công ty BĐATHH Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Các Đại lý hàng hải; Các doanh nghiệp chủ tàu;
- Website Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
- Phòng QLCKHT, các Đại diện CVHHKG;
-
- Lưu: VT,

.....
Người có thẩm quyền ký, đóng dấu

Ghi chú:

1. Có thể thông báo độ sâu của từng đoạn luồng trên một tuyến luồng.
2. Nếu trên một đoạn luồng có các điểm độ sâu cục bộ nhỏ hơn độ sâu chung trên toàn tuyến, không ảnh hưởng đến an toàn hàng hải thì có thể công bố độ sâu lớn hơn và chỉ rõ các khu vực có những điểm độ sâu nhỏ hơn độ sâu được công bố.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LUỒNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 04 (BM 04)

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TBHH-CVHHKG

An Giang, ngày tháng năm

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của khu nước, vùng nước

Vùng biển:

Tên luồng: (nếu có)

Căn cứ:

Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang thông báo về thông số kỹ thuật của
như sau: trong phạm vi được giới hạn bởi các điểm

Tên điểm	Hệ VN – 2000		Hệ WGS - 84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số ... kHz tính đến mức nước “số 0 hải đồ” đạt ... m.

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI (NẾU CẦN)

Nơi nhận:

- Cục HHĐTVN (để b/c);
- UBND tỉnh ...;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh ...;
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Cty TNHH MTV TTĐT Hàng hải VN;
- Đài Thông tin duyên hải: ...
- Tổng Công ty BDATHH Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Các Đại lý hàng hải; Các doanh nghiệp chủ tàu;
- Website Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
- Phòng QLCKHT, các Đại diện CVHHKG;
-
- Lưu: VT,

.....
Người có thẩm quyền ký, đóng dấu

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI ĐỊNH KỲ VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA LƯỜNG HÀNG HẢI, VÙNG NƯỚC TRƯỚC CẦU CẢNG VÀ CÁC KHU NƯỚC, VÙNG NƯỚC	Mã hiệu: QT.ATANHH.12
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

Ghi chú: Nếu trong phạm vi thông báo có các điểm độ sâu cục bộ nhỏ hơn độ sâu chung, không ảnh hưởng đến an toàn hàng hải thì có thể công bố độ sâu lớn hơn và chỉ rõ các khu vực có những điểm độ sâu nhỏ hơn độ sâu được công bố.

